

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định tiêu chuẩn kỹ thuật và định mức hỗ trợ các loại vật tư, con giống, công trình xử lý chất thải để nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2015 - 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 15/2015/QĐ-UBND ngày 29/7/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Quyết định số 15/2015/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định tiêu chuẩn kỹ thuật và định mức hỗ trợ các loại vật tư, con giống, công trình xử lý chất thải để nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2015 - 2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định tiêu chuẩn kỹ thuật và định mức hỗ trợ các loại vật tư, con giống, công trình xử lý chất thải để nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2015 - 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 15/2015/QĐ-UBND ngày 29/7/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Khoản 2 Điều 8

“2. Định mức hỗ trợ:

- Hỗ trợ một lần 50% giá trị xây dựng công trình khí sinh học xử lý chất thải chăn nuôi. Mức hỗ trợ không quá 5.000.000 đồng (năm triệu đồng)/1 công trình/1 hộ;...”

2. Khoản 3 Điều 8

“3. Điều kiện hưởng hỗ trợ: Để được hỗ trợ, hộ chăn nuôi phải bảo đảm các điều kiện:

- Chăn nuôi với quy mô thường xuyên không ít hơn: 05 con heo nái hoặc 10 con heo thịt hoặc 03 con bò hoặc 200 con gia cầm sinh sản; có nhu cầu xây mới công trình khí sinh học hoặc làm đệm lót sinh học để xử lý chất thải chăn nuôi, làm đơn đăng ký và được Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn xác nhận;

- Có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn về việc xây dựng mới công trình khí sinh học hoặc làm đệm lót sinh học đáp ứng hướng dẫn kỹ thuật của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Mỗi hộ chỉ được hưởng hỗ trợ kinh phí để xây dựng mới công trình khí sinh học hoặc làm đệm lót sinh học”.

3. Khoản 4 Điều 8

“... ”

- Thành phần hồ sơ gồm: Đơn đăng ký xây dựng công trình khí sinh học hoặc làm đệm lót sinh học được Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn xác nhận”.

4. Khoản 3 Điều 11

“3. Hỗ trợ trực tiếp cho hộ chăn nuôi sau khi các hộ đã xây dựng công trình khí sinh học hoặc làm đệm lót sinh học”.

5. Điểm d khoản 2 Điều 12

“d) Xây công trình khí sinh học và làm đệm lót sinh học:

- Sau khi hoàn thành việc đầu tư xây dựng công trình khí sinh học, công trình đệm lót sinh học hộ gia đình, cá nhân nộp 01 bộ hồ sơ xin hỗ trợ cho Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố để làm thủ tục thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ.

- Thành phần hồ sơ gồm: Đơn đăng ký hỗ trợ của hộ chăn nuôi có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; Biên bản nghiệm thu xây dựng công trình khí sinh học, xây dựng công trình đệm lót sinh học giữa phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện, phòng Kinh tế thị xã, thành phố, hộ chăn nuôi và Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn...”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính; Thủ trưởng các Sở, ngành

tính có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Các Bộ: NN&PTNT, Tài chính;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- Như Điều 3;
- Các Sở: TP, KH&ĐT, TN&MT, CT, TT&TT;
- Cục: Thuế, Thống kê TV;
- Kho bạc Nhà nước TV;
- NHNN Chi nhánh TV;
- Báo, Đài PT&TH TV;
- LĐV.P;
- Website Chính phủ;
- Các PNC, TT. TH-CB;
- Lưu: VT, NN. 37 bản

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH



